TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM NÔNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2018/HS-ST
Ngày 16-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Văn Sĩ;

Ông Huỳnh Trung Thảo.

- Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Hữu Nhàn, Thư ký Toà án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phục - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 29/2018/TLST-HS ngày 30 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2018/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

- **Nguyễn Văn K**, sinh năm 1984; tên gọi khác: S; nơi sinh: huyện V, tỉnh H; nơi cư trú: Khóm V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1960 và bà Lê Thị T, sinh năm 1960; có vợ Trương Thị H, sinh năm 1987 và có 01 người con sinh năm 2006; nhân thân: Ngày 04/12/2013 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xự phạt 07 tháng tù về tội "Đánh bạc"; tiền án: Ngày 10/5/2016 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt 09 tháng tù về tội "Đánh bạc (chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2017); tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 24/LCĐKNCT ngày 28/9/2018.

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Huỳnh Thị L, sinh năm 1978 *(có đơn xin vắng mặt)*

2. Võ Thị Kim B, sinh năm 1993 *(có đơn xin vắng mặt)*
3. Dương Văn T, sinh năm 1978 *(có đơn xin vắng mặt)*
4. Trần Thị Ngọc M, sinh năm 1986 *(có đơn xin vắng mặt)*
5. Lê Thanh D, sinh năm 1976 *(có đơn xin vắng mặt)*
Cùng địa chỉ: Khóm V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6. Lê Thị Bé T, sinh năm 1965 *(có đơn xin vắng mặt)*
Địa chỉ: Khóm U, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

7. Nguyễn Thị K, sinh năm 1984 *(có đơn xin vắng mặt)*
Địa chỉ: Khóm X, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

8. Nguyễn Thị L, sinh năm 1968 *(có đơn xin vắng mặt)*
9. Nguyễn Thị C, sinh năm 1962 *(có đơn xin vắng mặt)*
Cùng địa chỉ: Khóm Y, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

10. Lê Thị Mộng C, sinh năm 1980 *(có đơn xin vắng mặt)*
11. Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 *(có đơn xin vắng mặt)*
12. Nguyễn Thị N, sinh năm 1980 *(có đơn xin vắng mặt)*
13. Trương Thị N, sinh năm 1981 *(có đơn xin vắng mặt)*
14. Nguyễn Thị P, sinh năm 1994 *(có đơn xin vắng mặt)*
Cùng địa chỉ: Khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

15. Lâm Thành N, sinh năm 1982 *(có đơn xin vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

16. Trần Hoàng Q, sinh năm 1976 *(có đơn xin vắng mặt)*
Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện P, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 10/5/2016 Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt Nguyễn Văn K 09 tháng tù, về tội: "Đánh bạc", chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/3/2017 (chưa xóa án tích theo quy định).

Tiếp tục, đến 13 giờ 15 phút ngày 30/5/2018, đội Cảnh sát điều tra tội phạm về hình sự - kinh tế - ma túy Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang Nguyễn Văn K tham gia đánh bạc cùng với Huỳnh Thị L, Võ Thị Kim B, Dương Văn T, Lê Thị Mộng C, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị T, Lê Thị Bé T, Nguyễn Thị P, Trần Thị Ngọc M, Lâm Thành N, Nguyễn Thị N, Lê Thanh D, Trần Hoàn Q, Trương Thị N, tại chợ thực phẩm Tam Nông, thuộc khóm V, thị trấn T, huyện T; tang vật thu giữ tại chiếu bạc, gồm: 33 bộ bài tây (trong đó 32 bộ chưa sử dụng, 01 bộ đã sử dụng); 01 miếng cacton màu nâu, trên thân có ghi chữ HONDA, màu đỏ, đã qua sử dụng; 04 cái

ghế nhựa (01 cái màu xanh, 01 cái màu hồng, 01 cái mà đỏ và 01 cái màu cam, đã qua sử dụng); 04 miếng vải (01 miếng màu trắng – xanh – đen, ghi chữ ARMY, 01 miếng màu trắng có vết vẽ và dính nhiều bùn màu nâu, 01 miếng màu nâu và 01 miếng màu xanh có hoa màu vàng, trắng được những người đánh bạc dùng để che camera an ninh, tất cả đã qua sử dụng).

Quá trình điều tra, K và những người trên khai nhận: vào ngày 30/5/2018, Khương mang đến sòng bạc 700.000đồng tham gia đánh bạc (bài cào 03 lá) với vai trò làm cái, có 07 người chơi (kể cả nhà cái), mỗi bàn ăn thua thấp nhất là 50.000đồng, cao nhất là 200.000đồng; khi bị bắt qủa tang K thua 300.000đồng, còn lại 400.000đồng K để trên người thì cơ quan điều tra thu giữ; L mang đến sòng bạc 400.000đồng, đánh thua 100.000đồng, còn lại 300.000đồng tiêu xài cá nhân hết; B mang đến sòng bạc 400.000đồng, đánh thua 100.000đồng, đang đặt 100.000đồng thì công an đến bắt, còn lại 200.000đồng tiêu xài cá nhân hết; T mang đến sòng bạc 200.000đồng, đánh thua hết 200.000đồng; C mang đến sòng bạc 150.000đồng, đánh thua 100.000đồng, còn 50.000đồng tiêu xài cá nhân hết; L mang đến sòng bạc 100.000đồng, đánh thua 50.000đồng, còn 50.000đồng tiêu xài cá nhân hết; C mang đến sòng bạc 200.000đồng, đánh thua hết; K mang đến sòng bạc 100.000đồng, đánh hòa, số tiền 100.000đồng tiêu xài cá nhân hết; T mang đến sòng bạc 70.000đồng, đánh thua 50.000đồng, còn lại 20.000đồng tiêu xài cá nhân hết; T mang đến sòng bạc 300.000đồng, đánh hòa, số tiền 300.000đồng tiêu xài cá nhân hết; P mang đến sòng bạc 50.000đồng, đánh thua 50.000đồng; M mang đến sòng bạc 300.000đồng, đánh thua hết; N mang đến sòng bạc 200.000đồng, đánh thua hết; N không tham gia đánh bạc nhưng cung cấp bài và nhận 40.000đồng tiền sâu của K; Q, D, N không tham gia đánh bạc nhưng có hành vi dấu bài tây vào thùng rác khi công an đến bắt quả tang, thu giữ trên người của N 610.000đồng.

Qua hành vi đánh bạc nêu trên, tại chiếu bạc không thu giữ tiền, chỉ thu giữ tiền dự định đánh bạc của K 400.000đồng, N 610.000đồng. Do không đủ định lượng nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý hành chính đối với K và những người tham gia đánh bạc ngày 30/5/2018, đồng thời trả lại tiền đã thu giữ của K, N và ra quyết định tiêu hủy vật chứng.

Sau khi ra quyết định xử lý hành chính K, cơ quan điều tra phát hiện K có 01 tiền án về tội "Đánh bạc", chưa xóa án tích, nên đề nghị chuyển xử lý hình sự và ra quyết định hủy bỏ quyết định xử lý hành chính đối với K.

Tại Cáo trạng số: 29/CT-VKS-TN ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn K về tội "*Đánh bạc*" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Văn K: Khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội "Đánh bạc" nêu trên như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K, về tội "*Đánh bạc*" mức án từ 06 tháng đến 09 tháng tù. Vật chứng: Đã xử lý xong nên không xem xét.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội*: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 30/5/2018 của Công an huyện T; Tờ tự nhận ngày 30/5/2018 của bị cáo Khương; Lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng.

Bị cáo thực hiện hành vi đánh bạc nêu trên không đủ định lượng, nhưng bị cáo đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích nên đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Đánh Bạc"* theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

Đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái phép. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc trái phép bằng hình thức đánh bài, đá gà, số đề, cá độ bóng đá… diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được điều này nhưng vì tư lợi và lười biếng lao động nên bị cáo đi đến con đường phạm tội.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét thấy, bị cáo trong vụ án là thành phần lao động phổ thông, thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[5] Đối với Huỳnh Thị L, Võ Thị Kim B, Dương Văn T, Lê Thị Mộng C, Nguyễn Thị L, Nguyễn Thị C, Nguyễn Thị K, Nguyễn Thị T, Lê Thị Bé T, Nguyễn Thị P, Trần Thị Ngọc M, Lâm Thành N, Nguyễn Thị N, Lê Thanh D, Trần Hoàn Q, Trương Thị N không có tiền án, tiền sự, tiền dùng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền nên không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

Tại chiếu bạc không thu giữ tiền, chỉ thu giữ tiền dự định đánh bạc của K 400.000đồng, N 610.000đồng và 33 bộ bài tây (trong đó 32 bộ chưa sử dụng, 01 bộ đã sử dụng); 01 miếng cacton màu nâu, trên thân có ghi chữ HONDA, màu đỏ, đã qua sử dụng; 04 cái ghế nhựa (01 cái màu xanh, 01 cái màu hồng, 01 cái mà đỏ và 01 cái màu cam, đã qua sử dụng); 04 miếng vải (01 miếng màu trắng – xanh – đen, ghi chữ ARMY, 01 miếng màu trắng có vết vẽ và dính nhiều bùn màu nâu, 01 miếng màu nâu và 01 miếng màu xanh có hoa màu vàng, trắng được những người đánh bạc dùng để che camera an ninh, tất cả đã qua sử dụng).

Trong quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã trả lại tiền đã thu giữ của K, N và ra quyết định tiêu hủy vật chứng đúng quy định nên không xem xét.

[6] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn K phạm tội: "*Đánh bạc*".

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn K 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Văn K phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Hứa Quang Thông